



Quế Sơn là huyện trung du của tỉnh Quảng Nam. Tổng diện tích tự nhiên của huyện 251,17 km², nằm cách tỉnh lỵ Tam Kỳ 30 km về phía Tây Bắc, cách thành phố Đà Nẵng 40 km về phía Tây Nam.

Có tọa độ địa lý:

- Tọa độ 150 38'25"- 150 49'51" vĩ độ Bắc.

- Tọa độ 1080 06'58"- 1080 20'51" kinh độ Đông.

Giới thiệu về huyện Quỳ Sơn

Viết bởi Administrator

Thứ hai, 17 Tháng 7 2017 15:35 - Lần cập nhật cuối: Thứ tư, 01 Tháng 8 2018 09:39

Ranh giới hành chính được xác định như sau:

- Phía Bắc giáp : huyện Duy Xuyên

- Phía Nam giáp : huyện Hiệp Đức

- Phía Đông giáp : huyện Thăng Bình

- Phía Tây giáp : huyện Nông Sơn

Toàn huyện có 14 đơn vị hành chính, bao gồm các xã: Quỳ Xuân 1, Quỳ Xuân 2, Quỳ Phú, Hoàng An, Quỳ Công, Phú Thọ, Quỳ Thuận, Quỳ Hiệp, Quỳ Châu, Quỳ Minh, Quỳ An, Quỳ Long, Quỳ Phong và thị trấn Đông Phú. Theo Chi Cục Thống kê huyện Quỳ Sơn cung cấp; dân cư trên địa bàn phân bố như sau: thị trấn Đông Phú chiếm 9,7% dân số toàn huyện, các xã nông thôn, trung du 83,6%, xã miền núi Quỳ Phong chiếm 6,7%.

Tổng diện tích tự nhiên của huyện: 25.117,15 ha, trong đó: Đất nông nghiệp: 18.486,38 ha; Đất phi nông nghiệp: 4.329,97 ha; Đất chưa sử dụng: 2.300,8 ha.

Hệ thống giao thông: Đường Quốc lộ 1A, chạy qua địa bàn huyện có chiều dài là 8,5km qua địa phận các xã: Quỳ Xuân 1, Quỳ Xuân 2, Quỳ Phú, Hoàng An. Đường ĐT chạy qua địa bàn huyện có 02 tuyến: ĐT 611A và ĐT 611B, có tổng chiều dài tuyến 37,5 km, trong đó: có 22km bê tông nhựa và 15,5km thâm nhập nhựa. Đường ĐH: toàn huyện có 18 tuyến ĐH, với tổng chiều dài: 119,29 km. Đường ĐX và đường nội thị: có 65 tuyến, với tổng chiều dài: 113,3km. Đường Dân sinh (thôn, xóm) có tổng chiều dài: 393,66 km.

Tổng giá trị sản xuất cơ bản năm 2010 ước tính: 777,89 tỷ đồng trong đó: Giá trị SX Nông – Lâm nghiệp ước tính: 193,93 tỷ đồng; Giá trị SX CN-TTCN và Xây dựng ước tính: 345,96 tỷ đồng; Giá

Giới thiệu về huyện Quỳ Sơn

Vị trí bởi Administrator

Thứ hai, 17 Tháng 7 2017 15:35 - Lần cập nhật cuối: Thứ tư, 01 Tháng 8 2018 09:39

trụ TM-DV có cơ sở: 238 tỷ đồng. Thu nhập bình quân đầu người đạt 11,3 triệu đồng/người/năm. Cơ cấu ngành kinh tế của huyện về Nông – Lâm nghiệp 30%, CN-TTCN 42%, Thương mại – Dịch vụ 28%. Số lao động hộ đói nghèo trên toàn huyện là 6.313 tỷ lệ 25,03%. Tỷ lệ dùng nước sạch đạt 85%; lao động trong độ tuổi chiếm 62.472 người.

Theo số liệu điều tra thời điểm ngày 01.4.2010 của Chi Cục Thống kê huyện Quỳ Sơn, dân số huyện Quỳ Sơn năm 2010 là 82.967 người. Trong đó, khu vực đồng bằng, trung du có 77.394 người, chiếm 93,3%, khu vực miền núi có 5.573 người chiếm 6,7%. Mật độ dân số chung toàn huyện là 330 người/km² (khu vực đồng bằng, trung du là 333 người/km², cao nhất là xã Quỳ Xuân 1 với 934 người/km², khu vực miền núi là 184 người/km², thấp nhất là xã Quỳ Hợp với 86 người/km²). Dân số là nam có 43.415 người, chiếm khoảng 52,3%, số dân là nam có 39.552 người, chiếm khoảng 47,7%.

Trên địa bàn huyện có các danh lam, thắng cảnh đã và đang kêu gọi thu hút đầu tư vào: Khu du lịch sinh thái Suối Tiên (Quỳ Hợp), Khu du lịch sinh thái Suối Nước Mát-Đèo Le (Quỳ Long), Hồ Giang (Quỳ Long), Vũng nước nóng Bàn Thạch (Quỳ Phong). Đến nay đã có một nhà đầu tư vào đầu tư Khu du lịch sinh thái Suối Nước Mát-Đèo Le. Có các khu di tích lịch sử: Thành đài chiến thắng Cổ Mũi, Đến thăm ngắm các Anh hùng liệt sĩ huyện..., bình quân hàng năm hàng khách đến tham quan các điểm du lịch trên địa bàn huyện có khoảng 05-07 ngàn lượt người.

Trên địa bàn huyện có 02 hệ thống sông chính đó là: Sông Ly Ly và Sông Bà Rén. Ngoài 02 hệ thống sông chính trên còn có nhiều hệ thống sông, suối nhỏ khác.

Có các hệ thống kênh kéo dài: Kênh Phú Ninh; Kênh Hồ Việt An... ; có các hồ chứa nông nghiệp: Suối Tiên, Cây Thông, Hồ Giang, An Long, Hồ Giếng, Đập Vũng Tôm, Suối Tiên, đập Đá Chàng-Quỳ Xuân 2,... các hồ chứa này có dung tích và quy mô chứa: 0,3-6,5 triệu m³ và các hồ này phục vụ cho sản xuất nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản cho nhân dân trên địa bàn huyện.

Địa hình Quỳ Sơn có trên 60% diện tích là vùng đồi núi, phía Tây có các dãy núi cao nhất: Yang - Brai (1.143 m), Bàn Cổ (1.037 m), Hòn Tàu - Đèo Le (953 m)... Vùng đồng bằng nhỏ hẹp ở phía Đông và xen kẽ giữa các khu vực đồi núi. Phân theo 3 dạng địa hình:

- Địa hình đồi núi cao: Tập trung ở phía Tây, chiếm trên 60% diện tích tự nhiên. Địa cao

Giới thiệu về huyện Quỳ Sơn

Viết bởi Administrator

Thứ hai, 17 Tháng 7 2017 15:35 - Lần cập nhật cuối: Thứ tư, 01 Tháng 8 2018 09:39

trung bình 500-1000 m.

- Địa hình gò đồi: Là vùng tiếp giáp giữa núi cao và vùng đồng bằng, độ cao trung bình 50-150 m. Phân bố chủ yếu ở vùng trung, diện tích chiếm khoảng 30% tổng diện tích tự nhiên.

- Vùng đồng bằng: Tiếp trung ở phía Đông và xen kẽ giữa các vùng gò đồi.

Nhìn chung, địa hình huyện Quỳ Sơn phân bố từ Tây sang Đông, trong đó hơn 60% địa hình đồi núi cao, về mùa mưa sẽ gây ra hiện tượng xói mòn đất và thoái hóa đất. Còn lại địa hình gò đồi và đồng bằng, về địa hình này luôn được phù sa bồi đắp nên thích hợp cho sản xuất nông nghiệp.